

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 28/1999/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 2 năm 1999

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Pháp lệnh về ký kết và thực hiện Điều ước quốc tế của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 20 tháng 8 năm 1998;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (gọi tắt là PCPNN).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 80/CT ngày 28 tháng 3 năm 1991 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ). Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

Quản lý và sử dụng viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/1999/QĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 1999
của Thủ tướng Chính phủ)

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Viện trợ của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài (sau đây gọi tắt là PCPNN) đề cập trong Quy chế này được hiểu là viện trợ không hoàn lại và trợ giúp không vì mục đích lợi nhuận của các tổ chức nước ngoài, kể cả của người Việt Nam định cư ở nước ngoài, hỗ trợ cho các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức đoàn thể Việt Nam, bao gồm các hình thức chủ yếu sau đây:

- Viện trợ thông qua các chương trình, dự án.
- Viện trợ phi dự án dưới dạng tiền, hiện vật (hàng hóa, vật tư, thiết bị ...) cho các mục đích nhân đạo, cứu trợ khẩn cấp, hợp tác khoa học, đào tạo.

Điều 2. Viện trợ của các tổ chức PCPNN là một nguồn của ngân sách nhà nước và được sử dụng cho các mục tiêu, các lĩnh vực ưu tiên trong phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam trong từng thời kỳ và phù hợp với quy định của tổ chức PCPNN.

Chương 2

VẬN ĐỘNG, ĐÀM PHÁN, PHÊ DUYỆT VÀ KÝ KẾT

Điều 3. Công tác vận động viện trợ của các tổ chức PCPNN được tiến hành thường xuyên, theo định hướng và có tổ chức:

- Việc vận động viện trợ cho các chương trình, dự án phát triển phải phù hợp với quy hoạch, mục tiêu thu hút và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
- Việc vận động viện trợ nhân đạo phải căn cứ vào tình hình xã hội và nhu cầu thực tế của các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức đoàn thể, ... trong từng năm hoặc từng thời kỳ.

3. Việc vận động viện trợ khẩn cấp phải căn cứ vào mức độ thiệt hại cụ thể về người, tài sản, công trình... đối với từng vùng, địa phương bị thiên tai hoặc tai họa khác. Bộ Ngoại giao cùng với Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam xem xét trình Thủ tướng Chính phủ quyết định mức độ kêu gọi viện trợ khẩn cấp với các tổ chức PCPNN.

Điều 4. Cơ sở để đàm phán và ký kết thỏa thuận viện trợ với các tổ chức PCPNN.

1. Đối với các khoản viện trợ cho các chương trình dự án phải có văn kiện chương trình, dự án trong đó nêu rõ mục tiêu, các kết quả cần đạt được, nội dung các hoạt động cần thực hiện và nguồn đầu vào cần thiết (kinh phí, vốn đối ứng, trang thiết bị, vật tư...) để thực hiện các hoạt động của chương trình, dự án. Nếu thời gian thực hiện trên 1 năm thì phải xây dựng kế hoạch hoạt động và dự kiến nguồn kinh phí cần thiết cho từng năm, cũng như xác định rõ nguồn kinh phí mà tổ chức PCPNN đã có sẵn và phần kinh phí cần huy động trong những năm tiếp theo.

2. Đối với các khoản viện trợ nhân đạo, viện trợ khẩn cấp phải nêu rõ nội dung viện trợ, đối tượng nhận viện trợ, danh mục cụ thể các hàng viện trợ và ước tính tổng trị giá nếu là viện trợ dưới dạng hiện vật hoặc xác định rõ tổng giá trị viện trợ dưới dạng tiền mặt.

3. Khi xuất hiện các điều khoản nêu trong bản thỏa thuận viện trợ với các tổ chức PCPNN không phù hợp với luật pháp Việt Nam, cơ quan chủ trì đàm phán phải lấy ý kiến bằng văn bản của Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Ngoại giao trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Việc ký kết các thỏa thuận viện trợ với các tổ chức PCPNN phải thực hiện theo các quy định hiện hành về ký kết và thực hiện các điều ước quốc tế và căn cứ vào sự phê duyệt các chương trình, dự án và các khoản viện trợ phi dự án theo quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

Điều 5. Thẩm quyền phê duyệt các khoản viện trợ của các tổ chức PCPNN quy định như sau:

1. Thủ tướng Chính phủ phê duyệt:

- a) Các chương trình, dự án do các tổ chức PCPNN viện trợ có giá trị từ 500.000 đôla Mỹ trở lên.
- b) Các dự án và khoản viện trợ có liên quan đến thể chế, chính sách, luật pháp, văn hóa, thông tin, tôn giáo, quốc phòng, an ninh.
- c) Các khoản viện trợ phi dự án có giá trị từ 200.000 đôla Mỹ trở lên hoặc có những mặt hàng thuộc diện hạn chế nhập khẩu (ô-tô, xe máy, hàng hóa và thiết bị đã qua sử dụng, một số loại tân dược...).
- d) Mọi khoản viện trợ khẩn cấp.

2. Bộ trưởng và Chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các tổ chức đoàn thể phê duyệt:

- a) Các chương trình, dự án do các tổ chức PCPNN viện trợ có giá trị dưới 500.000 đôla Mỹ. Trước khi phê duyệt cần có ý kiến thống nhất của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.
- b) Các khoản viện trợ phi dự án có giá trị dưới 200.000 đôla Mỹ. Trước khi phê duyệt cần có ý kiến thống nhất của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Trong trường hợp các cơ quan liên quan còn có ý kiến khác nhau thì cấp phê duyệt báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Sau khi được phê duyệt, toàn bộ hồ sơ của các khoản viện trợ nêu trên phải được gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao, Văn phòng Chính phủ, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam để theo dõi, quản lý và đánh giá việc thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương 3

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ VIỆN TRỢ CỦA CÁC TỔ CHỨC PCPNN

Điều 6. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước mọi nguồn viện trợ của các tổ chức PCPNN từ vận động đến đàm phán và ký kết thỏa thuận viện trợ với các tổ chức PCPNN, từ theo dõi giám sát quá trình thực hiện đến đánh giá kết quả, hiệu quả sử dụng các khoản viện trợ của các tổ chức PCPNN.

Việc quản lý viện trợ của các tổ chức PCPNN do các cơ quan chức năng của Chính phủ thực hiện được quy định ở các Điều dưới đây.

Điều 7. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chịu trách nhiệm chính trong việc điều phối và quản lý các chương trình, dự án do các tổ chức PCPNN tài trợ và tổng hợp chung tình hình viện trợ của các tổ chức PCPNN để báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Bộ Kế hoạch và Đầu tư có các nhiệm vụ:

1. Chịu trách nhiệm cùng các cơ quan liên quan hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương, các tổ chức đoàn thể xây dựng các chương trình, dự án để tổ chức vận động tài trợ của các tổ chức PCPNN.
2. Chịu trách nhiệm thẩm định các chương trình, dự án và tổng hợp ý kiến của các cơ quan liên quan trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định như quy định tại khoản 1 Điều 5 của Quy chế này.
3. Tham gia ý kiến với Bộ Tài chính để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định đối với các khoản viện trợ phi dự án có giá trị từ 200.000 đôla Mỹ trở lên hoặc có những mặt hàng thuộc diện hạn chế nhập khẩu.
4. Chịu trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính bố trí vốn đối ứng trong kế hoạch ngân sách Nhà nước hàng năm cho các chương trình, dự án đã cam kết với các tổ chức PCPNN theo quy định của Luật Ngân sách.
5. Chịu trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và các cơ quan liên quan tổ chức việc theo dõi, kiểm tra tình hình tiếp nhận, quản lý và thực hiện; tổng hợp, phân tích và đánh giá hiệu quả các khoản viện trợ của các tổ chức PCPNN; xử lý những vấn đề liên quan thuộc thẩm quyền và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định những vấn đề vượt thẩm quyền.

Điều 8. Bộ Tài chính là cơ quan chịu trách nhiệm chính về quản lý tài chính, điều phối, quản lý đối với mọi khoản viện trợ phi dự án của các tổ chức PCPNN. Bộ Tài chính có các nhiệm vụ:

1. Chịu trách nhiệm và phối hợp cùng các cơ quan liên quan xây dựng chế độ quản lý tài chính đối với các khoản viện trợ của các tổ chức PCPNN theo thẩm quyền và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định các vấn đề vượt thẩm quyền.